

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2023/HS-ST
Ngày 28-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Diệu

Bà Nguyễn Thị Vân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đoàn Văn D (tên gọi khác Đoàn Văn D1), sinh ngày 14 tháng 8 năm 1961 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố QT, thị trấn MĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Q (tên gọi khác **Đoàn Văn Q1**) và bà Bùi Thị N (tên gọi khác **Bùi Thị N1, Bùi Thị N2**); có vợ là Phạm Thị B (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 34/HSST ngày 29/7/1991 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích (đã xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/4/2023. Có mặt.

- **Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 142, Tổ dân phố QT, thị trấn MĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn L, chị Dương Thị H, chị Cao Thị Thu H1, ông Nguyễn Văn H2, anh Dương Thiên V, anh Nguyễn Văn N. Anh Nguyễn Văn L có mặt, toàn bộ người làm chứng còn lại đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, xuất phát từ việc Đoàn Văn D và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977, ở tổ dân phố Quyết Thành, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên mâu thuẫn trong làm ăn kinh tế và bức tức việc D viết đơn tố cáo anh H có quan hệ bất chính với vợ người khác nên anh H đi đến khu tập thể Công ty AMV ở tổ dân phố Bạch Đằng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên (là nơi D đang làm bảo vệ) để tìm D nói chuyện. Tại đây, anh H bị ba con chó đuổi cắn nên đã nhặt 01 thanh tuýp bằng kim loại, dài 98cm tại chân cầu thang khu tập thể để đuổi chó rồi đi lên tầng hai gặp D. Lúc này, D đang ở trong phòng một mình, nghe thấy tiếng chó cắn nên đi ra ngoài kiểm tra. Khi thấy H tay cầm thanh tuýp đi đến, do sợ H dùng thanh tuýp sắt trên đánh mình trước nên D đã chạy đến giằng đoạn tuýp từ tay H thì giữa hai người xảy ra xô xát đánh nhau. D bị H cầm thanh tuýp chọc một nhát trúng phần mông bên trái nên D đã rút từ trong cặp quần ra 01 con dao (dạng dao bấm, dài 23cm) đâm 02 nhát về phía H khiến H bị thương tích chảy máu vùng bắp tay trái và ngực phải, H bỏ chạy xuống cầu thang thì D đi theo sau nhưng không đuổi đánh tiếp. Sau đó, H được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Việt Tiệp, Hải Phòng đến ngày 23/11/2022 ra viện.

Sau khi nhận được tin báo cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 con dao (dạng dao bấm), dài 23cm, cán bằng kim loại dài 12,8cm, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 2,1cm, đầu nhọn, một lưỡi sắc, phần lưỡi dao có hai lỗ khuyết hình elip; 01 thanh tuýp bằng kim loại sáng màu hình trụ tròn, dài 98cm, đường kính 02cm, 02 đầu bằng.

Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 746/2022/TgT ngày 04/01/2023; số 50/2023/TgT ngày 07/02/2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận:

- Nguyễn Văn H bị 01 vết thương ngực phải dài khoảng 03cm, 02 vết thương cánh tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương liên vết phẫu thuật vùng trước trên ngực phải gây nên là 03%; do vết phẫu thuật dẫn lưu vùng trước trên ngực phải gây nên là 01%; do vết thương liên vết phẫu thuật mặt trước ngoài cánh tay trái có tổn thương cơ nhị đầu gây nên là 05%; do vết thương liên vết phẫu thuật mặt trước trong cánh tay trái gây nên là 02%; do vết phẫu thuật dẫn lưu mặt trước cánh tay trái gây nên là 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lại Thông tư là

11%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng chủ yếu từ trái sang phải gây nên.

- Đoàn Văn D bị 01 vết thương vùng 1/4 dưới ngoài mông trái kích thước nhỏ, không tổn thương xương, không tổn thương thần kinh. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích gây nên là 01%. Thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên. Đoàn Văn D không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với thương tích trên.

Tại bản Kết luận giám định số 13/KL-KTHS (SH) ngày 13/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trên dao và tuýp kim loại gửi giám định đều có máu của Nguyễn Văn H

Người bị hại là anh Nguyễn Văn H trình bày phù hợp với nội dung nêu trên. Khi đến tìm gặp D nói chuyện, anh H không mang theo hung khí gì. Khi đến nơi do bị ba con chó tại đây đuổi cắn nên anh đã nhặt 01 thanh tuýp tại chân cầu thang khu tập thể để đuổi chó rồi lên tầng 2 gặp D, tại đây giữa hai người xảy ra cãi chửi nhau. D đã rút dao chém anh gây thương tích ở vùng bắp tay trái và ngực phải. Anh H không thừa nhận việc đã dùng thanh tuýp chọc gây thương tích vào vùng mông bên trái D. Cơ quan điều tra tiến đã hành đối chất, các bên vẫn giữ nguyên lời khai.

Vật chứng: 01 con dao (dạng dao bấm), dài 23cm, cán bằng kim loại dài 12,8cm, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 2,1cm, đầu nhọn, một lưỡi sắc, phần lưỡi dao có hai lỗ khuyết hình elip; 01 thanh tuýp bằng kim loại sáng màu hình trụ tròn, dài 98cm, đường kính 02cm, 02 đầu bằng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.

Về dân sự: Tại cơ quan điều tra anh Nguyễn Văn H yêu cầu Đoàn Văn D bồi thường số tiền 150.000.000đồng (bao gồm chi phí điều trị thương tích; tiền mất thu nhập trong quá trình điều trị và tiền tổn hại sức khỏe sau này).

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử: Anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo Đoàn Văn D bồi thường như sau:

- Chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cho người bị thiệt hại; thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đến cơ sở khám chữa bệnh và trở về nơi ở:

+ Chi phí khám bệnh, chữa bệnh: 9.902.928 đồng.

+ Tiền chi phí giám định sức khỏe: 2.000.000 đồng (sẽ cung cấp chứng từ hóa đơn sau).

+ Chi phí xe cộ: 1.500.000 đồng (3 lần đi, về từ: Thị trấn Minh Đức đi bệnh viện Tiếp 1, từ bệnh viện tiếp 1 sang bệnh viện tiếp 2 để chữa trị, hồi phục sức khỏe, từ bệnh viện tiếp 2 về nhà, mỗi lần 500.000 đồng).

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe: 8 ngày x 180.000 đ/1 ngày= 1.440.000 đồng.
- Chi phí phục hồi sức khỏe: 20.000.000 đồng gồm: mua sữa, hoa quả, thuốc bổ hỗ trợ máu (20 gói x 800.000 đồng/1 gói), tiền thuê bác sĩ chữa trị tại nhà. Toàn bộ đều không có hóa đơn chứng từ vì anh H đã làm thất lạc.
- Thu nhập thực tế bị mất: 8 ngày x 500.000 đ/1 ngày = 4.000.000 đồng. Anh hiện tại đang làm lao động tự do, trung bình một ngày thu nhập là 500.000 đồng. Đây cũng là mức thu nhập lao động trung bình tại địa phương.
- Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc là vợ anh H là chị Cao Thị Thu Hương – làm nghề tự do bán quán nước:
 - + Chi phí hợp lý cho người chăm sóc người: 8 ngày x 300.000 đồng/1 ngày = 2.400.000 đồng gồm tiền xe, tiền thuê phòng.
 - + Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc: 8 x 300.000 đ/1 ngày = 2.400.000 đồng.
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: 7 tháng lương tối thiểu x 1.800.000 đồng = 12.600.000 đồng.

Tổng cộng là 56.242.928 đồng.

Ngoài ra, anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo Đoàn Văn D bồi thường khoản nào khác. Hiện D chưa bồi thường cho anh H.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSTN ngày 14 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Đoàn Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn D, bị hại Nguyễn Văn H và người làm chứng Nguyễn Văn L khai như sau:

- Bị cáo Đoàn Văn D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo xác định: Khi bị cáo thấy anh Nguyễn Văn H đi lên chỗ bị cáo, anh H có mang theo một tuýp sắt, anh H có chửi bị cáo, bị cáo lo sợ anh H đánh nên bị cáo đã lao vào giằng co với anh H. Bị cáo là người trực tiếp gây lên thương tích cho anh Nguyễn Văn H như Kết luận giám định đã nêu. Khi bị cáo đâm anh Nguyễn Văn H thì bị cáo không có mục đích đâm vào tay hay vùng ngực của anh H mà bị cáo cứ đâm vào bất kỳ chỗ nào của anh H. Trong quá trình điều tra, bị cáo không bị mớm cung, ép cung, lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và đúng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 56.242.928 như theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo xin được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị hại anh Nguyễn Văn H khai: Anh giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, tuy nhiên do anh H bức tức với lời nói của bị cáo về việc bị cáo nói bị hại có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, dẫn đến ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình của

bị hại nên khi gặp bị cáo, bị hại có lời nói không đúng mực nhưng không có hành vi đánh bị cáo. Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 56.242.928 đồng như giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại đã yêu cầu. Bị hại đề nghị xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Người làm chứng anh Nguyễn Văn L khai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, anh đi cùng anh Nguyễn Văn H đến chỗ bị cáo Đoàn Văn D. Anh ở ngoài xe chờ, không đi vào cùng anh H. Khi anh H đi vào chỗ bị cáo D, không mang theo vật gì. Anh H không bàn bạc gì với anh về việc đến chỗ anh D để làm gì.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đoàn Văn D như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn D từ: 30 đến 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn H theo số tiền mà anh Nguyễn Văn H yêu cầu là 56.242.928 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (dạng dao bấm) dài khoảng 23 cm và 01 thanh tuýp bằng kim loại sáng màu hình trụ tròn dài khoảng 98 cm, đường kính khoảng 02 cm, 02 đầu bằng.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo Đoàn Văn D.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên và bị cáo không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

[2.1] Ngày 16/11/2022, xuất phát từ mâu thuẫn trước đó trong làm ăn kinh tế giữa Đoàn Văn D và anh Nguyễn Văn H và việc anh H nghi ngờ D đã viết đơn tố cáo anh H có quan hệ bất chính với vợ người khác nên anh H đã đến khu tập thể công ty AMV ở tổ dân phố Bạch Đằng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên tìm D để nói chuyện.

[2.2] Theo lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn H thể hiện: Khi anh H đến gặp bị cáo D để nói chuyện thì có thấy 03 con chó nên anh H đã nhặt một tuýp sắt ở chân cầu thang để đuổi chó. Khi lên gặp D ở tầng 2, do bức xúc với bị cáo nên anh H đã có lời lẽ không đúng mực với bị cáo, anh H và bị cáo D đã to tiếng, cãi chửi nhau và D đã rút dao chém anh H. Anh H xác định không dùng tuýp sắt đánh bị cáo.

[2.3] Theo lời khai của bị cáo Đoàn Văn D thể hiện: Khi bị cáo đang nằm trong phòng ở tầng 2, bị cáo nghe thấy tiếng chó sủa và tiếng của anh H chửi bị cáo. Bị cáo ra gặp anh H, lúc này trên tay của H đang cầm 1 tuýp sắt. Bị cáo lao vào giằng tuýp sắt của anh H do sợ anh H dùng tuýp sắt đánh bị cáo trước. Hai bên xảy ra giằng co, H dùng tay trái đâm vào bị cáo một phát vào bị cáo. Bị cáo định chạy vào nhà thì anh H cầm tuýp sắt chọc 1 phát vào trũng phần mông bên trái của bị cáo. Bị cáo quay lại rút dao từ cạp quần ra và đâm 1 nhát trúng vào phần bắp tay trái, sau đó bị cáo tiếp tục đâm 1 nhát trúng vào phần ngực bên phải của anh H.

[2.4] Như vậy, mặc dù anh Nguyễn Văn H chưa đánh bị cáo nhưng bị cáo Đoàn Văn D đã lao vào giằng co với anh Nguyễn Văn H. Trong quá trình hai bên xô xát, giằng co theo bị cáo là anh H có dùng tuýp sắt chọc 1 phát vào trũng phần mông của bị cáo. Tuy nhiên, tổn thương sức khỏe của bị cáo theo kết luận giám định có 1% và anh H không thừa nhận có hành vi này. Mặt khác, nếu anh Nguyễn Văn H có hành vi này cũng chưa đến mức để bị cáo bị kích động về tinh thần hay để bị cáo phòng vệ chính đáng, nhưng bị cáo đã dùng dao có sẵn ở trong người để đâm anh Nguyễn Văn H. Bị cáo không chỉ đâm 1 nhát vào tay trái anh Nguyễn Văn H và tiếp tục đâm một nhát vào phần ngực phải anh Nguyễn Văn H. Tuy nhiên, việc bị cáo Đoàn Văn D đâm anh Nguyễn Văn H không nhằm mục đích tước đi tính mạng của anh Nguyễn Văn H, trong lúc giằng co bị cáo đâm vào bất kỳ chỗ nào cơ thể của anh Nguyễn Văn H và theo Kết luận giám định, anh Nguyễn

Văn H bị tổn thương 11% sức khỏe. Chính vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Trong vụ án này, do có sự mâu thuẫn từ trước giữa anh Nguyễn Văn H với bị cáo Đoàn Văn D, anh Nguyễn Văn H là người đi tìm bị cáo để nói chuyện, có lời lẽ không đúng mực với bị cáo nên bị cáo không bị xét xử theo tình tiết định khung: “Có tính chất côn đồ”. Bị cáo Đoàn Văn D đã dùng dao là hung khí nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo chỉ bị xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự: Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn xâm phạm trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã có một tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng đã được xóa.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tuy nhiên bị cáo chưa ăn năn hối cải. Bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt:

[8] Từ phân tích nêu trên, xét thấy mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H chỉ có 11%, bị cáo Đoàn Văn D có hai tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, bị cáo có một tiền án đã được xóa nhưng tiền án của bị cáo trước đó cũng về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo không lấy đó làm bài học, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Mặt khác, bị cáo chưa bồi thường cho bị hại hay có lời động

viên, thăm hỏi đối với bị hại. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về dân sự:*

[9] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại anh Nguyễn Văn H với bị cáo Đoàn Văn D, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 56.242.928 đồng. Bị cáo đồng ý. Việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên cần chấp nhận. Do đó, cần công nhận sự tự nguyện việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 56.242.928 đồng.

- *Về vật chứng:*

[10] 01 con dao (dạng dao bấm), dài 23cm, cán bằng kim loại dài 12,8cm, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 2,1cm, đầu nhọn, một lưỡi sắc, phần lưỡi dao có hai lỗ khuyết hình elip; 01 thanh tuýp bằng kim loại sáng màu hình trụ tròn, dài 98cm, đường kính 02cm, 02 đầu bằng. Hội đồng xét xử xét thấy: Con dao và thanh tuýp sắt đều không còn giá trị sử dụng, con dao còn vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí:*

[11] Bị cáo là người cao tuổi và có đề nghị xin được miễn tiền án phí nên bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về các nội dung khác:*

[12] Trong vụ án này quá trình xô xát đánh nhau, D bị thương tích ở vùng mông làm tổn thương 01% sức khỏe, anh H không thừa nhận việc gây thương tích cho D. Mặt khác D không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không yêu cầu bồi thường đối với thương tích trên nên cơ quan điều tra không xem xét.

[13] Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý như trên của Cơ quan cảnh sát điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử, không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đoàn Văn D: 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Tiếp tục áp dụng: Biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đoàn Văn D. **Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.**

- Về dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ- HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, xử: Bị cáo Đoàn Văn D bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn H số tiền 56.242.928 (Năm mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm hai mươi tám) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (dạng dao bấm) dài khoảng 23 cm và 01 thanh tuýp bằng kim loại sáng màu hình trụ tròn dài khoảng 98 cm, đường kính khoảng 02 cm, 02 đầu bằng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Văn D.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao;
- Phòng KTNV và THA TAND huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an huyện Thủy Nguyên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Thủy Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

Phiếu gửi bảo đảm bản án hình sự sơ thẩm số 88 ngày 14/7/2022 (PH Hoài Ngọc – TK Hằng)

- TAND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 241 VN
- VKSND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 9, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 238 VN
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao; địa chỉ: Số 48 Lý Thường Kiệt, Ba Đình, Hà Nội. RG 186 302 255 VN